TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 02 năm 2023
V/v:"Ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ,TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Ông Lê Thanh Sơn

Thư ký phiên toà: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 166 /2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc *"Ly hôn "*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2022/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn Y, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng Ng, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Y, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, những lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Bích H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Đăng Ngngày 01/02/1993 đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã L huyện Lập Thạch(nay là huyện Sông Lô) tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi kết hôn anh chị có được tự nguyện kết hôn, không bị ai lừa dối ép buộc kết hôn. Sau khi kết hôn chị về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh Ng đến năm 1994 thì vợ chồng ra ở riêng trên đất vợ chồng mua. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống,anh Ng thường xuyên uống rượu say về nhà chửi bới dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau và đánh nhau. Chị đã làm đơn ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Sông Lô nhưng sau đó do nghĩ thương con nên chị đã rút đơn. Tháng 8 năm 2022 anh Ng đi uống rượu say về nhà đánh chị đến mức chị phải đi điều trị vết thương tại bệnh viện và vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay. Khi vợ chồng sống ly thân hai bên gia đình có dàn xếp nhưng anh Ng không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn với anh Ngọc.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đăng L, sinh ngày 23/11/1993 và Nguyễn Linh H, sinh ngày 25/7/1995. Hiện nay cả hai con đã thành niên, có thể lao động tự túc được nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Đăng Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Ngọc không đến Tòa án làm việc; không đến tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ; phiên hòa giải. Anh Ng không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện đề nghị giải quyết ly hôn của chị H. Tại phiên tòa hôm nay anh Ng vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật. Kết quả xác minh tại địa phương và gia đình anh Ng xác định anh Ng biết việc Tòa án đang tiến hành giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng thì nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng pháp luật như vắng mặt không có lý do từ khi Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án cho đến khi mở phiên tòa. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đăng

Ng. Về con chung, tài sản và các nghĩa vụ dân sự: không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Đăng Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Ng không đến Tòa án làm việc, cũng không nộp văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp các tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Xét thấy bị đơn anh Nguyễn Đăng Ng vắng mặt tất cả các lần Tòa án thông báo, triệu tập là vi phạm nghĩa vụ của đương sự, tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa anh Ng đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Ngọc.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh Ng là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Lập Thạch nay là huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, anh Ngthường xuyên uống rượu về nhà đánh đập chị H. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài nhưng hai bên không có biện pháp nào để khắc phục. Xác minh Ủy ban nhân dân xã L thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2022. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Ng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được, việc chị H xin ly hôn anh Ng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Ng vắng mặt không đến Tòa án làm việc thể hiện anh Ng cố tình gây khó khăn cho chị H và không có mong muốn để vợ chồng về đoàn tụ. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H được ly hôn anh Ng.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đăng L, sinh ngày 23/11/1993 và Nguyễn Linh H, sinh ngày 25/7/1995. Hiện nay các con đã thành niên, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị H không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô là có căn cứ và phù hợp với với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 56; Điều 57Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích H được ly hôn anh Nguyễn Đăng Ng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 000288 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Sông Lô;*
- *Chi cục THADS huyện Sông Lô;*
- *UBND xã L;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, HS.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Khương Đặng Khánh Hằng